|  |  |
| --- | --- |
| **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |
| Số: /QĐ-TTg | *Hà Nội, ngày tháng năm 2017* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập**

**thuộc Bộ Tư pháp đến năm 2020, định hướng đến năm 2030**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Tư pháp đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 với những nội dung chủ yếu sau đây:

**I. QUAN ĐIỂM**

1. Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Tư pháp phải tuân thủ và phù hợp yêu cầu về đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quan điểm, chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và Chính phủ.

2. Thống nhất, đồng bộ và phân bổ hợp lý giữa các lĩnh vực, phù hợp với yêu cầu phát triển của Bộ, Ngành và phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

3. Sử dụng hiệu quả nguồn lực của Nhà nước, tăng cường thực hiện tự chủ của các đơn vị sự nghiệp, đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ công; tiếp tục củng cố, đầu tư cơ sở vật chất các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công, đồng thời thực hiện các chính sách thúc đẩy xã hội hóa nhằm thu hút tối đa nguồn lực của xã hội tham gia phát triển các dịch vụ sự nghiệp công.

4. Sắp xếp, kiện toàn bộ máy tinh gọn, cơ cấu lại đội ngũ viên chức bảo đảm chất lượng và xác định vị trí việc làm phù hợp để nâng cao hiệu quả hoạt động; bảo đảm tính đặc thù của từng lĩnh vực, có tính kế thừa, phát huy tối đa cơ sở vật chất kỹ thuật và đội ngũ viên chức hiện có, không làm ảnh hưởng đến hoạt động cung cấp dịch vụ công về tư pháp.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi cơ chế hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tự chủ, tự bảo đảm chi phí hoạt động trên cơ sở đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, nhân sự.

6. Quy hoạch mang tính động và mở, có sự cập nhật, điều chỉnh phù hợp trong từng thời kỳ.

**II. MỤC TIÊU**

1. Mục tiêu chung

a) Bố trí hợp lý nguồn lực ngân sách nhà nước dành cho hoạt động dịch vụ sự nghiệp công; bảo đảm tổ chức bộ máy tinh gọn, đồng bộ, tạo đột phá trong quản lý, từng bước xóa bỏ sự can thiệp và bao cấp của Nhà nước đối với hoạt động của đơn vị sự nghiệp, nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công.

b) Tăng cường phân cấp và thực hiện trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao hơn cho các đơn vị sự nghiệp công lập đồng bộ cả về tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực, tài chính có tính đến đặc điểm từng loại hình đơn vị, khả năng, nhu cầu thị trường và trình độ quản lý nhằm thúc đẩy các đơn vị sự nghiệp công phát triển lành mạnh, bền vững.

c) Nâng cao số lượng, chất lượng dịch vụ công, đáp ứng tốt nhu cầu của các tổ chức, cá nhân.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn đến năm 2020:

- Về mạng lưới các đơn vị sự nghiệp: Thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp đảm bảo phù hợp với danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của Bộ Tư pháp, đảm bảo tinh gọn, đồng bộ, thống nhất; thực hiện tách bạch chức năng quản lý nhà nước và chức năng cung cấp dịch vụ công; thực hiện vận dụng cơ chế tài chính doanh nghiệp đối với những đơn vị sự nghiệp đủ điều kiện theo quy định.

- Về thực hiện cơ chế tự chủ: Các đơn vị tăng dần mức độ tự chủ hàng năm trên cơ sở phù hợp với lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công của các đơn vị sự nghiệp trong lĩnh vực kinh tế và sự nghiệp khác. Phấn đấu đến hết năm 2020 có **35%** đơn vị sự nghiệp có thể tự đảm bảo chi thường xuyên.

b) Giai đoạn 2021 - 2030: Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp đảm bảo phù hợp chiến lược phát triển ngành Tư pháp. Phấn đấu đến năm 2030 có **60%** đơn vị sự nghiệp có thể tự đảm bảo chi thường xuyên. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi một số đơn vị sự nghiệp sang hoạt động theo mô hình vận dụng cơ chế tài chính doanh nghiệp.

**III. NỘI DUNG QUY HOẠCH**

1. Đơn vị sự nghiệp tư pháp

*a) Lĩnh vực lý lịch tư pháp*

- Giai đoạn đến năm 2018: duy trì Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ, hoạt động theo cơ chế tự đảm bảo một phần chi thường xuyên.

- Giai đoạn 2019-2030: kiện toàn tổ chức và hoạt động của Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia theo hướng tách bạch các nhiệm vụ quản lý nhà nước và nhiệm vụ sự nghiệp; Trung tâm tập trung thực hiện chức năng xây dựng, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về lý lịch tư pháp và cung cấp dịch vụ cấp phiếu lý lịch tư pháp theo quy định của Luật Lý lịch tư pháp sửa đổi.

Tiếp tục duy trì cơ chế tự chủ về tài chính của Trung tâm là đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên.

*b) Lĩnh vực đăng ký giao dịch tài sản*

- Giai đoạn đến năm 2020:

Tiếp tục duy trì 03 Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản thuộc Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm, bao gồm: Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Hà Nội, Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Đà Nẵng, Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh. Tập trung nâng cao chất lượng của hoạt động đăng ký giao dịch, tài sản của các Trung tâm Đăng ký, tiếp tục nghiên cứu rút ngắn quy trình xử lý và thời gian, chi phí thực hiện thủ tục đăng ký giao dịch, tài sản; nghiên cứu xây dựng mô hình cơ quan đầu mối liên thông về cung cấp thông tin về các loại tài sản bảo đảm.

Phấn đấu đến năm 2020 các Trung tâm đăng ký thực hiện tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên.

- Giai đoạn 2021 - 2030:

Đổi mới tổng thể tổ chức và hoạt động của 03 Trung tâm Đăng ký giao dịch tài sản phù hợp với quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm và đăng ký giao dịch bảo đảm, cùng với kết quả của việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các Trung tâm theo hướng thu gọn, giảm số lượng các Trung tâm Đăng ký giao dịch tài sản.

Tăng cường tự chủ về chi đầu tư của các Trung tâm và hướng tới chuyển đổi các Trung tâm sang hoạt động theo mô hình vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp.

*c) Lĩnh vực bồi thường nhà nước, trợ giúp pháp lý, xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật và thông tin, hỗ trợ pháp luật*

- Giai đoạn từ nay đến 2020

Tiếp tục duy trì 04 đơn vị sự nghiệp: Trung tâm hỗ trợ thực hiện quyền yêu cầu bồi thường thuộc Cục Bồi thường nhà nước; Trung tâm Thông tin pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật thuộc Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và Theo dõi thi hành pháp luật thuộc Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật; Trung tâm thông tin, dữ liệu trợ giúp pháp lý thuộc Cục trợ giúp pháp lý và Trung tâm Thông tin, hỗ trợ pháp luật thuộc Cục Công tác phía Nam.

Nhà nước tiếp tục đảm bảo chi thường xuyên đối với 3 đơn vị sự nghiệp: Trung tâm hỗ trợ thực hiện quyền yêu cầu bồi thường thuộc Cục Bồi thường nhà nước; Trung tâm Thông tin pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật thuộc Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và Theo dõi thi hành pháp luật thuộc Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật; Trung tâm thông tin, dữ liệu trợ giúp pháp lý thuộc Cục trợ giúp pháp lý. Đối với Trung tâm Thông tin, hỗ trợ pháp luật thuộc Cục Công tác phía Nam duy trì mức tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và hàng năm tăng mức độ tự chủ chi thường xuyên.

* Giai đoạn 2021 đến 2030

Tiếp tục duy trì 04 đơn vị sự nghiệp: Trung tâm hỗ trợ thực hiện quyền yêu cầu bồi thường thuộc Cục Bồi thường nhà nước; Trung tâm Thông tin pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật thuộc Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và Theo dõi thi hành pháp luật thuộc Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật; Trung tâm thông tin, dữ liệu trợ giúp pháp lý thuộc Cục trợ giúp pháp lý và Trung tâm Thông tin, hỗ trợ pháp luật thuộc Cục Công tác phía Nam.

Nhà nước tiếp tục đảm bảo chi thường xuyên đối với 3 đơn vị sự nghiệp: Trung tâm hỗ trợ thực hiện quyền yêu cầu bồi thường thuộc Cục Bồi thường nhà nước; Trung tâm Thông tin pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật thuộc Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và Theo dõi thi hành pháp luật thuộc Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật; Trung tâm thông tin, dữ liệu trợ giúp pháp lý thuộc Cục trợ giúp pháp lý. Đối với Trung tâm Thông tin, hỗ trợ pháp luật thuộc Cục Công tác phía Nam chuyển sang tự chủ về chi thường xuyên.

2. Các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo

a) Giai đoạn đến năm 2020:

- Tiếp tục duy trì hoạt động của Trường Đại học Luật Hà Nội thuộc Bộ. Phát triển Trường Đại học Luật Hà Nội thành trường trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật theo Quyết định số 549/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể “xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh thành các trường trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật”.

- Tiếp tục duy trì hoạt động của Học viện Tư pháp. Kiện toàn tổ chức bộ máy và đổi mới hoạt động để phát triển Học viện Tư pháp thành trung tâm lớn đào tạo các chức danh tư pháp, xây dựng Học viện Tư pháp thành trung tâm nghiên cứu khoa học ứng dụng phục vụ đào tạo các chức danh tư pháp gắn với nhiệm vụ xây dựng và hoàn thiện thể chế nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cải cách tư pháp, xây dựng nhà nước pháp quyền và hội nhập quốc tế theo Quyết định số 2083/QĐ-TTg ngày 08/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Xây dựng Học viện Tư pháp thành Trung tâm lớn đào tạo các chức danh tư pháp.

- Các đơn vị duy trì mức tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và hàng năm tăng mức độ tự chủ chi thường xuyên; thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

b) Giai đoạn 2021- 2030:

- Giữ ổn định số lượng các đơn vị như giai đoạn 2017 - 2020, đảm bảo phù hợp với quy hoạch chung trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Giai đoạn 2021 – 2025, toàn bộ các đơn vị chuyển sang tự đảm bảo chi thường xuyên; giai đoạn 2026 - 2030 các đơn vị chuyển sang tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư. Các đơn vị hoạt động theo cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

3. Các đơn vị sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp

a) Giai đoạn đến năm 2020:

- Tiếp tục duy trì hoạt động 05 trường trung cấp luật trực thuộc Bộ gồm: Trường Trung cấp Luật Thái Nguyên, Trường Trung cấp Luật Tây Bắc, Trường Trung cấp Luật Đồng Hới, Trường Trung cấp Luật Vị Thanh, Trường Trung cấp Luật Buôn Ma Thuột.

- Các trường Trung cấp luật thuộc Bộ là đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên, hàng năm tăng mức độ tự chủ chi thường xuyên, hoạt động theo cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp.

b) Giai đoạn 2021 - 2030:

- Tiếp tục duy trì hoạt động của các đơn vị như giai đoạn 2017 – 2020; tiếp tục nghiên cứu nâng cấp một số Trường Trung cấp Luật thành Trường Cao đẳng Luật hoặc sáp nhập một số Trường Trung cấp Luật hoạt động không hiệu quả vào các cơ sở đào tạo thuộc Bộ đảm bảo phù hợp với quy hoạch chung hệ thông các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Trong giai đoạn 2021 - 2030, tất cả đơn vị tăng mức tự chủ chi thường xuyên dần chuyển sang đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên; hoạt động theo cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp.

4. Các đơn vị sự nghiệp khoa học – công nghệ

a) Giai đoạn đến năm 2020: Duy trì 01 đơn vị sự nghiệp nghiên cứu khoa học về chiến lược, chính sách thuộc Bộ: Viện Khoa học pháp lý là đơn vị do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên, hoạt động theo cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp khoa học – công nghệ.

b) Giai đoạn 2021 - 2030: đổi mới về tổ chức và hoạt động của Viện Khoa học pháp lý, nghiên cứu chuyển đổi sang mô hình Viện Chiến lược và Chính sách phù hợp với Quy hoạch tổ chức khoa học và công nghệ; tăng cường các xuất bản phẩm quốc tế, phấn đấu đến năm 2030 Viện đạt trình độ tiên tiến trong khu vực; đẩy mạnh việc cung cấp các dịch vụ về nghiên cứu khoa học để tăng mức tự chủ tài chính, dần chuyển sang đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên.

5. Các đơn vị sự nghiệp truyền thông và báo chí

a) Giai đoạn đến năm 2020:

- Duy trì 03 đơn vị báo chí, xuất bản thuộc Bộ gồm: Báo Pháp luật Việt Nam, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, Nhà xuất bản Tư pháp.

- Phát triển hoạt động của các đơn vị để tăng dần mức độ tự chủ chi thường xuyên, Báo pháp luật Việt Nam và Nhà xuất Bản Tư pháp hoạt động theo cơ chế tự đảm bảo chi thường xuyên, Tạp chí Dân chủ và pháp luật hoạt động theo cơ chế tự đảm bảo một phần chi thường xuyên.

b) Giai đoạn 2021- 2030:

- Đổi mới tổ chức và phát triển hoạt động của Báo Pháp luật Việt Nam và Nhà xuất bản Tư pháp để tăng mức độ tự chủ sang tự đảm bảo chi đầu tư và chi thường xuyên, nghiên cứu để chuyển sang mô hình vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp.

- Tiếp tục duy trì hoạt động và cơ chế tự chủ về tài chính của Tạp chí Dân chủ và Pháp luật như giai đoạn 2017-2020.

6. Đơn vị sự nghiệp đầu tư xây dựng

Giai đoạn đến năm 2020 và định hướng đến 2030: Duy trì 01 đơn vị sự nghiệp trong lĩnh vực đầu tư xây dựng: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc Cục Kế hoạch – Tài chính, hoạt động theo cơ chế tự đảm bảo chi thường xuyên.

7. Các đơn vị sự nghiệp khác

a) Giai đoạn đến năm 2020:

- Tiếp tục duy trì Trung tâm kỹ thuật và chuyển giao công nghệ thuộc Cục Công nghệ thông tin hoạt động theo cơ chế tự đảm bảo một phần chi thường xuyên.

- Tiếp tục duy trì Trung tâm Thống kê, quản lý dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự hoạt động theo cơ chế Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên.

- Nghiên cứu thành lập Trung tâm đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ sự nghiệp công của Bộ Tư pháp.

b) Giai đoạn 2021 – 2030:

- Tiếp tục duy trì hoạt động của Trung tâm kỹ thuật và chuyển giao công nghệ thuộc Cục Công nghệ thông tin tăng mức độ tự chủ chi thường xuyên để hoạt động theo cơ chế tự đảm bảo chi thường xuyên.

- Tiếp tục duy trì Trung tâm Thống kê, quản lý dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự hoạt động theo cơ chế Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên.

- Tiếp tục kiện toàn về tổ chức và triển khai các hoạt động của Trung tâm đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sau khi được thành lập, hoạt động theo mô hình đơn vị sự nghiệp Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên.

**IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN QUY HOẠCH**

1. Nhóm giải pháp quản lý nhà nước

a) Ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách đồng bộ để phát triển đơn vị sự nghiệp công lập, tạo động lực cho các đơn vị, đội ngũ viên chức.

b) Gắn quyền hạn với trách nhiệm của từng cấp, của tập thể và cá nhân người đứng đầu đơn vị; gắn phân cấp nhiệm vụ với phân cấp quản lý về tổ chức, nhân sự, tài chính và bảo đảm các điều kiện vật chất khác. Tiếp tục đẩy mạnh phân công, phân cấp, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Quy định rõ ràng thẩm quyền và trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý và điều hành đơn vị sự nghiệp; quy định và thực hiện cơ chế giám sát, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trong việc thực hiện thẩm quyền.

d) Xây dựng, hoàn thiện tiêu chí phân loại, xếp hạng, đánh giá kết quả, hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập ngành Tư pháp, làm cơ sở cho việc ưu tiên đầu tư đối với tổ chức hoạt động hiệu quả, sáp nhập, giải thể tổ chức hoạt động kém hiệu quả.

đ) Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật; đồng thời, phát huy dân chủ ở cơ sở để giám sát công việc quản lý của các cấp; phát huy vai trò của các đoàn thể, tổ chức quần chúng trong việc giám sát hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Nhóm giải pháp về tài chính

a) Đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào một số lĩnh vực về đào tạo, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp, khoa học - công nghệ. Hỗ trợ các đơn vị trong việc tìm nguồn tài trợ của các tổ chức trong nước và quốc tế đầu tư cho các đơn vị sự nghiệp.

b) Khuyến khích các đơn vị sự nghiệp giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp, khoa học liên kết với các doanh nghiệp, các đơn vị sự nghiệp trong các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học.

c) Đối với nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản: Tiếp tục bố trí vốn để hoàn thành các dự án đang triển khai từ nguồn ngân sách nhà nước; tập trung đầu tư cho các mục tiêu ưu tiên, cấp thiết.

d) Đối với nguồn vốn sự nghiệp: Thay đổi cơ bản phương thức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, gắn việc giao dự toán ngân sách hàng năm cho các đơn vị sự nghiệp với việc thực hiện nhiệm vụ, tiến tới thực hiện phương thức về đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công quy định tại Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác nhằm tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng theo pháp luật để thúc đẩy các đơn vị phát triển.

3. Nhóm giải pháp về nhân lực

a) Tổ chức thực hiện Đề án vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập sau khi Đề án được phê duyệt.

b) Đẩy mạnh việc phát triển, thu hút đội ngũ chuyên gia đầu ngành trong nước, chuyên gia nước ngoài tham gia vào các chương trình, dự án nghiên cứu, các chương trình đào tạo đại học và sau đại học tại các trường đại học, học viện và các viện nghiên cứu thuộc Bộ Tư pháp.

4. Nhóm giải pháp về tổ chức

a) Nghiên cứu, rà soát, tái cơ cấu lại mạng lưới các đơn vị sự nghiệp theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

b) Thực hiện đổi mới mô hình hoạt động từ mô hình hiện nay sang mô hình thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công, đặc biệt khuyến khích thực hiện xã hội hóa đối với các lĩnh vực, nhiệm vụ có khả năng, điều kiện thực hiện xã hội hóa. Đẩy mạnh xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng hoạt động theo mô hình doanh nghiệp đối với các đơn vị tự đảm bảo tự chủ toàn bộ về tài chính đảm bảo điều kiện theo quy định tại Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Bộ Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch; định kỳ tổ chức thanh tra, kiểm tra đánh giá tình hình thực hiện Quy hoạch.

b) Chủ động xem xét, báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định việc điều chỉnh Quy hoạch cho phù hợp với điều kiện thực tế.

2. Các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Bộ Tư pháp thực hiện các nội dung liên quan trong Quy hoạch.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|   ***Nơi nhận:***- Ban Bí thư Trung ương Đảng;- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;- Văn phòng Tổng Bí thư;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;- Văn phòng Quốc hội;- Tòa án nhân dân tối cao;- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;- Kiểm toán Nhà nước;- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;- Lưu: VT, TCCB. | **THỦ TƯỚNG** |